

Bản án số: 50/2024/HS-ST
Ngày 07 – 6 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bé Hai

2. Ông Nguyễn Văn Mua

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Định – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Lưu Thị Ân, sinh năm 1966 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Mười B (chết) và bà Phan Thị H (chết); chồng Nguyễn Minh C và 03 người con (lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1992).

Tiền sự: Có 01 tiền sự. Ngày 03/8/2023 bị Công an xã M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 03/8/2023.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

2/ Trần Thị Bảnh C1, sinh năm 1964 tại tỉnh Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B1 (chết) và bà Lê Thị B2; chồng Huỳnh Văn M và 04 người con (lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993).

Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 02/8/2023 bị Công an xã M ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, chấp hành xong ngày 03/8/2023.

Tiền án: Không.

Bị cáo tại ngoại – có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Trần Thị H1, sinh năm 1955; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

2/ Ông Hồ Văn S, sinh năm 1968; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

3/ Bà Âu Thị Tuyết N, sinh năm 1980; nơi cư trú: ấp H, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

4/ Bà Trương Thị Phương Đ, sinh năm 1962; nơi cư trú: Ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 13/01/2024, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân Công an xã M, huyện T tiến hành bắt quả tang các đối tượng có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của Lưu Thị Â, sinh năm 1966, ngụ ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long, các đối tượng gồm: Trần Thị Bảnh C1, Trần Thị H1, Hồ Văn S, Âu Thị Tuyết N và Trương Thị Phương Đ.

Vật chứng thu giữ:

- Tiền Việt Nam: 652.000 đồng (Sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng), gồm thu giữ tại chiếu bạc 632.000 đồng; thu trong hộp giấy “Cà phê Phở” tại chiếu bạc 20.000 đồng;

- 01 (một) hộp giấy có dòng chữ “Cà phê Phở”;

- 16 (mười sáu) bộ bài tứ sắc, gồm 14 bộ chưa sử dụng và 02 bộ đã sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng trắng, đã qua sử dụng của Trần Thị Bảnh C1 Chị.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đen, đã qua sử dụng của Âu Thị Tuyết N.

Qua làm việc, các đối tượng Trần Thị Bảnh C1, Trần Thị H1, Hồ Văn S và Âu Thị Tuyết N thừa nhận cùng đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền hình thức 112 lá chia 04 tụ mỗi người 20 lá, người chia 21 lá, còn lại 31 lá bài để ở giữa

cho người chơi rút từ từ. Mỗi bàn mỗi người chơi đặt 5.000 đồng, người tới nhất thắng 15.000 đồng. Người thắng sẽ bỏ 5.000 đồng vào hộp giấy trên chiếu bạc để lấy tiền mua bài và mua nước uống. Chơi được 04 bàn, đến bàn thứ 5 thì bị bắt quả tang.

Lưu Thị Á là chủ nhà đồng ý cho các đối tượng cùng đánh bạc trong nhà của mình, đồng thời Á còn mua các bộ bài và kêu nước cho các đối tượng cùng uống từ số tiền người thắng để trong hộp giấy, không thu tiền xâu từ việc đánh bạc.

Số tiền mỗi đối tượng sử dụng để đánh bạc được xác định cụ thể như sau:

Trần Thị Bảnh C1 tham gia 04 bàn, thắng 01 bàn, thua 03 bàn, số tiền mang theo là: 362.000 đồng (Ba trăm sáu mươi hai ngàn đồng) sử dụng hết để đánh bạc. Số tiền tại vị trí ngồi của C1 khi bị bắt quả tang là: 357.000 đồng (Ba trăm năm mươi bảy ngàn đồng).

Trần Thị H1 tham gia 04 bàn, thắng 01 bàn, thua 03 bàn, số tiền mang theo là: 175.000 đồng (Một trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Số tiền tại vị trí ngồi của H1 khi bị bắt quả tang là: 170.000 đồng (Một trăm bảy mươi ngàn đồng).

Hồ Văn S tham gia 04 bàn, thắng 01 bàn, thua 03 bàn, số tiền mang theo là: 40.000 đồng (Bốn mươi ngàn đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Số tiền tại vị trí ngồi của Sáng khi bị bắt quả tang là: 35.000 đồng (Ba mươi lăm ngàn đồng).

Âu Thị Tuyết N tham gia 04 bàn, thắng 01 bàn, thua 03 bàn, số tiền mang theo là: 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng), sử dụng hết để đánh bạc. Số tiền tại vị trí N ngồi khi bị bắt quả tang là: 70.000 đồng (Bảy mươi ngàn đồng).

Qua xác minh tiền án, tiền sự các đối tượng xác định Lưu Thị Á và Trần Thị Bảnh C1 đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, cụ thể:

- Ngày 02/8/2023, Trần Thị Bảnh C1 Bị Công an xã M xử phạt 1.500.000 đồng, đã đóng phạt ngày 03/8/2023.

- Ngày 03/8/2023, Lưu Thị Á bị Công an xã M xử phạt 1.500.000 đồng, đã đóng phạt cùng ngày.

Ngày 01/02/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lưu Thị Á và Trần Thị Bảnh C1 về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Lưu Thị Á và Trần Thị Bảnh C1 thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với những chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Xử lý vật chứng: Ngày 20/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã trả lại cho: Trần Thị Bảnh C1 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng trắng, đã qua sử dụng; trả lại Âu Thị Tuyết N 01 (Một) điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng đen, đã qua sử dụng do không có liên quan đến việc đánh bạc.

Tại Cáo trạng số: 47/CT-VKSTB ngày 11/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố các bị cáo Lưu Thị Á, Trần Thị Bảnh C1 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lưu Thị Á, Trần Thị Bảnh C1 thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố các bị cáo là đúng hành vi, không oan, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với hành vi của các đối tượng Trần Thị H1, Hồ Văn S và Âu Thị Tuyết N chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự nên ngày 04/3/2024 Công an huyện T đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, xử phạt mỗi đối tượng số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc trái phép.

Đối với đối tượng Trương Thị Phương Đ chỉ đến xem và không tham gia đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T không đề cập xử lý.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lưu Thị Á, Trần Thị Bảnh C1 về tội “Đánh bạc”. Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Lưu Thị Á, Trần Thị Bảnh C1 Chỉ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lưu Thị Á số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Thị Bảnh C1 số tiền từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy cà phê phở, 16 bộ bài tứ sắc, trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng, còn lại 14 bộ chưa qua sử dụng.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 652.000 đồng.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền,

trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 11 giờ 45 phút ngày 13/01/2024, tại nhà bị cáo Lưu Thị Á thuộc ấp H, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Lưu Thị Á và Trần Thị Bảnh C1 (đều đã có tiền sự về hành vi đánh bạc trái phép). Bị cáo Lưu Thị Á đồng ý để bị cáo Trần Thị Bảnh C1 cùng với các đối tượng Trần Thị H1, Hồ Văn S và Âu Thị Tuyết N có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh bài tứ sắc ăn thua bằng tiền tại nhà của Á. Tổng số tiền các bị cáo Lưu Thị Á và Trần Thị Bảnh C1 và các đối tượng dùng để đánh bạc trong vụ án là: 652.000 đồng (Sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng).

Tổng số tiền đánh bạc trong vụ án dưới 5.000.000 đồng nhưng các bị cáo Lưu Thị Á và Trần Thị Bảnh C1 đã có tiền sự về hành vi đánh bạc, chưa hết thời gian để xem như chưa có tiền sự mà lại tiếp tục vi phạm là tình tiết định tội đối với các bị cáo.

Hành vi của bị cáo Lưu Thị Á và Trần Thị Bảnh C1 đã phạm vào tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng phạt nhưng vì ham mê cờ bạc các bị cáo lao vào con đường phạm pháp, thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không những xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Nhằm đảm bảo tình hình trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, cần xử lý các bị cáo một mức án nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Qua vụ án cho thấy, đây là vụ án có đồng phạm mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, câu kết chặt chẽ với nhau mà cùng nhau thực hiện hành vi tội phạm.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Thị

Bảnh C1 có ông nội tên Trần Văn N1 là Liệt sĩ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 652.000 đồng là tiền thu trên chiếu bạc.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp giấy cà phê phở, 16 bộ bài tứ sắc, trong đó có 02 bộ đã qua sử dụng, còn lại 14 bộ chưa qua sử dụng.

[3] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Á phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trần Thị Bảnh C1 thuộc đối tượng người cao tuổi được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lưu Thị Á phạm tội “Đánh bạc”.

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lưu Thị Á 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 35; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Bảnh C1 phạm tội “Đánh bạc”.

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Thị Bảnh C1 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: số tiền 652.000 đồng (Sáu trăm năm mươi hai ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền số NQ 0006688 ngày 17/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) hộp giấy cà phê phở; 16 (Mười sáu) bộ bài tứ sắc, trong đó có 02 (Hai) bộ đã qua sử dụng, còn lại 14 (Mười bốn) bộ chưa qua sử dụng.

Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng vụ án ngày 17/4/2024.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

4.1 Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1

Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lưu Thị Ân phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4.2 Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Thị Bảnh C1.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Bị cáo;
- UBND xã Mỹ Lộc, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo